

Số: 117/TB-SHB

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO

(V/v cung cấp và cập nhật thông tin cổ đông
theo quy định tại Luật Các Tổ chức Tín dụng 2024)

Kính gửi: QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG

Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) xin được gửi lời chào trân trọng và lời cảm ơn Quý cổ đông đã tin tưởng đồng hành và ủng hộ SHB trong suốt thời gian qua.

SHB trân trọng thông báo tới Quý cổ đông về việc thực hiện cung cấp, công bố công khai thông tin theo quy định tại Điều 49 Luật các Tổ chức Tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024, có hiệu lực từ ngày 01/07/2024 (sau đây gọi tắt là “Luật các TCTD”) như sau:

- Đối tượng cần cung cấp thông tin:** Cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của SHB
- Thông tin Quý cổ đông cần cung cấp:**
 - Thông tin về cổ đông:
 - Đối với cổ đông cá nhân quốc tịch Việt Nam: Họ và tên, số định danh cá nhân;
 - Đối với cổ đông cá nhân người nước ngoài: Họ và tên, quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp;
 - Đối với cổ đông là tổ chức: số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký mã số giao dịch chứng khoán, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư....); ngày cấp, nơi cấp của giấy tờ này;
 - Thông tin về người có liên quan của cổ đông được xác định theo quy định tại Phụ lục I đính kèm thông báo này, bao gồm:
 - Thông tin về người có liên quan là cá nhân, bao gồm: họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp đối với người nước ngoài; mối quan hệ với người cung cấp thông tin;
 - Thông tin về người có liên quan là tổ chức, bao gồm: tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương; người đại diện theo pháp luật, mối quan hệ với người cung cấp thông tin.
 - Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông tại SHB.
 - Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của người có liên quan của cổ đông tại SHB.

Ghi chú: Tỷ lệ sở hữu cổ phần được tính trên Vốn điều lệ của SHB căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động của SHB (được công bố trên website SHB: <https://www.shb.com.vn/category/nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin/>)

3. Cách thức cung cấp, cập nhật thông tin

3.1. Phương thức và địa chỉ cung cấp, cập nhật thông tin:

Quý cổ đông vui lòng điền thông tin theo Phụ lục 02 (đối với cá nhân), Phụ lục 03 (đối với tổ chức) đính kèm Thông báo này, ký, đóng dấu (nếu có) và gửi đồng thời bản chính và bản scan đến SHB theo địa chỉ sau:

✓ Địa chỉ nhận Danh sách (bản cứng): Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Số 77 Phố Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

✓ Địa chỉ email nhận bản scan: vanphonghdqt@shb.com.vn

3.2. Các trường hợp cung cấp, cập nhật thông tin:

- Trường hợp cung cấp thông tin lần đầu: cổ đông cung cấp cho SHB thông tin lần đầu trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh

- Trường hợp cung cấp khi có thay đổi thông tin:

✓ Thay đổi thông tin tại điểm a,b mục 2 thông báo này của cổ đông và người có liên quan;

✓ Khi có mức thay đổi về tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình, tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình và người có liên quan từ 01% vốn điều lệ trở lên của SHB so với lần cung cấp liên trước;

Thời gian cung cấp thông tin thay đổi cho SHB: trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.

(Mẫu thay đổi thông tin theo Phụ lục 04)

Lưu ý: Quý cổ đông phải bảo đảm thông tin cung cấp cho SHB trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp, công bố công khai thông tin đó”

4. Báo cáo và công bố thông tin

SHB thực hiện niêm yết, lưu giữ các thông tin mà Quý cổ đông cung cấp cho SHB theo quy định tại Mục 2 Thông báo này tại Trụ sở chính của SHB và gửi báo cáo bằng văn bản cho Ngân hàng nhà nước trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin cung cấp từ Quý cổ đông. Định kỳ hàng năm, SHB công bố thông tin tại các điểm a,c,d Mục 2 của Thông báo này với Đại hội đồng cổ đông.

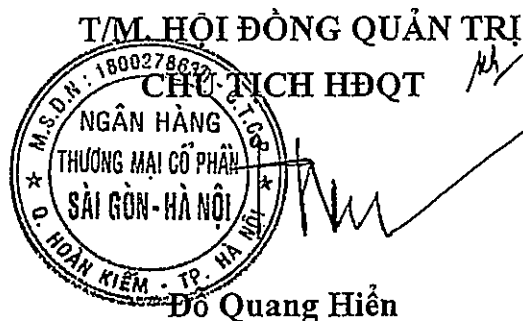
Đồng thời, SHB thực hiện công bố công khai thông tin về họ và tên cá nhân, tên tổ chức là cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của SHB và số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần SHB của Quý cổ đông và người có liên quan trên trang thông tin điện tử của SHB (tại địa chỉ: <https://www.shb.com.vn/category/nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin/>) trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày SHB nhận được thông tin cung cấp từ Quý cổ đông.

Mọi thắc mắc Cổ đông vui lòng liên hệ với Văn phòng Hội đồng Quản trị SHB: ĐT: 024.39423388 (máy lẻ 861006,861011); di động 0949638833 để được hướng dẫn

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, VP HĐQT



PHỤ LỤC 01: Người có liên quan
(Theo quy định tại khoản 24 điều 4 Luật các TCTD)

Người có liên quan là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân khác thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Công ty mẹ với công ty con và ngược lại; công ty mẹ với công ty con của công ty con và ngược lại; tổ chức tín dụng với công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; tổ chức tín dụng với công ty con của công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; các công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; các công ty con của công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc của tổ chức tín dụng, cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người này với công ty con và ngược lại;
2. Công ty hoặc tổ chức tín dụng với người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó hoặc với công ty, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người đó và ngược lại;
3. Công ty hoặc tổ chức tín dụng với tổ chức, cá nhân sở hữu từ 05% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;
4. Cá nhân với vợ, chồng; cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, cha mẹ vợ, cha mẹ chồng; con đẻ, con nuôi, con riêng của vợ hoặc chồng, con dâu, con rể; anh, chị, em cùng cha mẹ; anh, chị, em cùng cha khác mẹ; anh, chị, em cùng mẹ khác cha; anh vợ, chị vợ, em vợ, anh chồng, chị chồng, em chồng, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người cùng cha mẹ hoặc cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha (sau đây gọi là vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em); ông bà nội, ông bà ngoại; cháu nội, cháu ngoại; bác ruột, cô ruột, dì ruột, chú ruột, cậu ruột và cháu ruột;
5. Công ty hoặc tổ chức tín dụng với cá nhân có mối quan hệ theo quy định tại điểm d khoản này với người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 05% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;
6. Cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp cho tổ chức, cá nhân quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này với tổ chức, cá nhân ủy quyền; các cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp của cùng một tổ chức với nhau;
7. Pháp nhân, cá nhân khác có mối quan hệ tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được xác định theo quy định nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước thông qua hoạt động thanh tra, giám sát;

PHỤ LỤC 02
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN CỦA CỔ ĐÔNG LÀ CÁ NHÂN SỞ HỮU TỪ 1% VỐN ĐIỀU LỆ SHB TRỞ LÊN
(Tại ngày tháng năm)

A. Thông tin cổ đông (người kê khai)

- Tên cổ đông:
- Số định danh/CMND/CCCD/Hộ chiếu.....Ngày cấp.....nơi cấp.....
- Quốc tịch:
- Số lượng cổ phần sở hữu tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội tại ngày...../...../.....:cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội tại ngày...../...../.....:%

B. Thông tin người có liên quan của cổ đông

STT	Tên cổ đông là cá nhân	Tên tổ chức, cá nhân là người liên quan của cổ đông	Mối quan hệ với cổ đông	Số định danh/CMND/CCCD/Hộ chiếu/ ĐKKD / Mã số doanh nghiệp	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật				Số lượng cổ phần sở hữu của cổ đông và người có liên quan	
									Họ tên	Số định danh/CMND/CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ SHB (%)
	Nguyễn Văn A													
1	Người có liên quan là cá nhân													
1.1		Nguyễn Văn B	Bố đẻ											
1.2														
...														
2	Người có liên quan là tổ chức													
2.1		Công ty X												
2.2														
...														

Tôi cam đoan những thông tin cung cấp nêu trên là đầy đủ, đúng sự thật, và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin cung cấp cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội

Cá nhân kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 03
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN CỦA CỔ ĐÔNG LÀ TỔ CHỨC SỞ HỮU TỪ 1% VỐN ĐIỀU LỆ SHB TRỞ LÊN
(Tại ngày tháng năm)

A. Thông tin cổ đông

- Tên cổ đông:
- Số GCN đăng ký doanh nghiệp:....., ngày cấp....., nơi cấp.....
- Số lượng cổ phần sở hữu tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội tại ngày...../...../.....:cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội tại ngày...../...../.....:%

B. Thông tin người có liên quan của cổ đông

STT	Tên cổ đông là tổ chức	Tên tổ chức, cá nhân là người liên quan của cổ đông	Mối quan hệ với cổ đông	Số định danh/CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD/Mã số doanh nghiệp	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật				Số lượng cổ phần sở hữu của cổ đông và người có liên quan	
									Họ tên	Số định danh/CMND/CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ SHB (%)
	Công ty A													
1	Người có liên quan là cá nhân													
1.1														
1.2														
2	Người có liên quan là tổ chức													
2.1														
2.2														

Chúng tôi cam đoan những thông tin cung cấp nêu trên là đầy đủ, đúng sự thật, và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin cung cấp cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội

Đại diện tổ chức kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 04
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.... Ngày....tháng....năm.....

THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN CỔ ĐÔNG SỞ HỮU TỪ 1% VỐN ĐIỀU LỆ SHB TRỞ LÊN

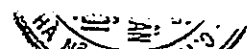
A. Thông tin cổ đông (người kê khai)

- Tên cổ đông:
- Số định danh/CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKĐN:....., ngày cấp....., nơi cấp.....
- Số lượng cổ phần sở hữu tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội tại ngày...../...../.....:cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội tại ngày...../...../.....:%

B. Thông tin thay đổi của cổ đông hoặc người liên quan của cổ đông:

1. Thay đổi thông tin cổ đông

Thông tin đã cung cấp							Thông tin thay đổi					
STT	Tên cổ đông	Số định danh/ CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD, Ngày cấp, Nơi cấp	Quốc tịch	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Sở hữu cổ phần SHB của cổ đông (Số lượng cổ phần, tỷ lệ %)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Tên cổ đông	Số định danh/ CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD, Ngày cấp, Nơi cấp	Quốc tịch	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Sở hữu cổ phần SHB của cổ đông (Số lượng cổ phần, tỷ lệ %)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ



2. Thay đổi thông tin về người liên quan của cổ đông

Thông tin đã cung cấp									Thông tin thay đổi							
STT	Tên tổ chức, cá nhân là người liên quan của cổ đông	Mối quan hệ với cổ đông	Số định danh/CMND/CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD/ Mã số doanh nghiệp, Ngày cấp, Nơi cấp	Quốc tịch	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật		Sở hữu cổ phần SHB của cổ đông (Số lượng cổ phần, tỷ lệ %)	Tên tổ chức, cá nhân là người liên quan của cổ đông	Mối quan hệ với cổ đông	Số định danh/CMND/CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD/ Mã số doanh nghiệp, Ngày cấp, Nơi cấp	Quốc tịch	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật		Sở hữu cổ phần SHB của cổ đông (Số lượng cổ phần, tỷ lệ %)
						Họ tên	Số định danh/CMND/CCCD/ Hộ chiếu, Ngày cấp, Nơi cấp							Họ tên	Số định danh/CMND/CCCD/ Hộ chiếu, Ngày cấp, Nơi cấp	

Tôi/Chúng tôi cam đoan những thông tin cung cấp nêu trên là đầy đủ, đúng sự thật, và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin cung cấp cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội.

Tổ chức/cá nhân kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

